

Số 03a /QĐ-UBND

Khánh Phú, ngày 1 tháng 1 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai danh sách diện tích
đầu đất ngân sách xã năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KHÁNH PHÚ

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 26/5/2015;

Căn cứ luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ
Quy định chi tiết ban hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài
chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số: 76 /NQ-HĐND ngày 25 /12/2023 của Hội đồng nhân dân
xã Khánh Phú về việc phân bổ dự toán thu NSNN và chi ngân sách xã năm 2024;*

Xét đề nghị của công chức tài chính kế toán xã;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai công khai danh sách đầu, khoán đất ngân sách xã năm 2024.

(Kèm theo Danh sách diện tích đầu khoán đất ngân sách xã).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND xã, Kế toán ngân sách xã, công chức địa chính – xây dựng, công chức văn hoá xã hội, CBCC, các ngành, đoàn thể có liên quan trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3

- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phan Như Ngọan

XÃ KHÁNH PHÚ
DANH SÁCH CÔNG KHAI ĐẦU ĐẤT NGÂN SÁCH XÃ ĐỂ PHỤC VỤ SXKD NĂM 2024

TT	Tên chủ	Địa chỉ	Tờ, thửa/ Vị trí	Mục đích	Diện tích (m2)	Ghi chú
I	Khoán theo sản lượng thóc					
1	Công ty TNHH cảng xuất nhập khẩu hàng hoá Tiến Mạnh	Khu công nghiệp Khánh Phú	Thuộc bản đồ số 01 thửa 31, bản đồ địa chính xã Khánh Phú năm 2009. Khu bãi bồi đê sông đáy	Phục vụ SX KD	1.000	Đại Diện Nguyễn Thị Khánh Nhi
2	Công ty TNHH may Nien Hsing Ninh Bình	Khu công nghiệp Khánh Phú	Km 29+445. Tuyến đê Hữu sông Đáy	Phục vụ SX KD	1.218,0	Đại diện: Wen Chung pin
3	Công ty CP thương mại và dịch vụ An Gia Bình	Thôn Phú Tân	Thuộc tờ bản đồ số 08, thửa 10 bản đồ địa chính xã Khánh Phú năm 2009	Phục vụ SX KD	2.663,3	Đại diện: Nguyễn Văn Điện
4	Công ty TNHH và DVTM Hoà Khánh	Thôn Phú Tân	Mặt bằng đã san lấp ven đê hữu đáy, thuộc tờ bản đồ số 8, thửa 12,14,15,16 bản đồ địa chính xã Khánh Phú năm 2009	Phục vụ SX KD	15.020,0	Đại diện: Vũ Bình Luật ; 0912041566
5	Công ty TNHH và DVTM Hoà Khánh	Thôn Phú Tân	Mặt bằng đã san lấp ven đê hữu đáy, thuộc tờ bản đồ số 8, thửa 10,11 bản đồ địa chính xã Khánh Phú năm 2009	Phục vụ SX KD	4.160,0	Đại diện: Vũ Bình Luật ; 0912041566
6	Nhà máy kính nổi Tràng A	KCN Khánh Phú	Bãi bồi song đáy tại Km 29+250 tuyến đê hữu đáy Khánh Phú. Tờ bản đồ số 08, thửa 25 bản đồ địa chính xã Khánh Phú năm 2009	Phục vụ SX KD	110,0	0916985522
7	Công ty TNHH Cảng xuất nhập khẩu Hàng	Số 228. đường Cta Linh, Phố Tân Thịnh, Phường Tân Thành, TP NB	Bãi bồi ngoài đê sông đáy xã Khánh Phú,, thuộc tờ bản đồ số 01, thửa 31 bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009	Phục vụ SX KD	1.000,0	Đại diện: Nguyễn Tiến Nhất sdt 0983397224
	Tổng cộng (làm tròn)				25.171,3	-

Người lập

Phạm Văn Kiêm

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



CHỦ TỊCH
Phan Như Ngọc

UBND XÃ KHÁNH PHÚ
DANH SÁCH CÔNG KHAI ĐẦU ĐẤT NGÂN SÁCH NĂM 2024

T	Hộ đầu đất	Địa chỉ	xứ đồng	Tờ, thửa	Mục đích sử dụng	Diện tích m2	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Mạnh	Thôn Phú An	DT xứ đồng Chư mạ kho xăng	thuộc bản đồ số 8 thửa số 45 bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009.	Phát triển nuôi trồng thủy sản	1.321,0	
2	Nguyễn Thị Hoa	Thôn Phú An	DT xứ đồng Chư mạ	thuộc bản đồ số 08 thửa số 54,59 bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009	để làm trang trại nuôi trồng nấm - Phát triển nuôi trồng thủy sản	8.368,0	313 đã kê khai nhận tiền đền bù GPMB năm
3	Vũ Văn Hoàn	Thôn Phú Hào	Vùng chẹt thuộc xứ đồng	Thửa 6, tờ số 4 bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009	canh tác sản xuất lúa	360,0	313 đã kê khai nhận tiền đền bù GPMB năm
4	Đinh Ngọc Chính	Thôn Phú Hào	Vùng chẹt thuộc xứ đồng	Thửa 6, tờ số 4 bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009	canh tác sản xuất lúa	180,0	313 đã kê khai nhận tiền đền bù GPMB năm
5	Nguyễn Công Hoan	Thôn Phú Hào	Vùng chẹt thuộc xứ đồng	Thửa 6, tờ số 4 bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009	canh tác sản xuất lúa	180,0	
6	Nguyễn Văn Trình	Thôn Phú An	DT đất thưng đào ven đê	thuộc tờ bản đồ số 08 thửa số 35 bản đồ địa chính xã Khánh Phú lập năm 2009	canh tác sản xuất nuôi trồng thủy sản	2.989,0	
7	Nguyễn Văn Sỹ	Thôn Phú An	DT đất thưng đào ven đê, thuộc xứ đồng Lò vôi cũ	, thuộc bản đồ số 08 thửa đất số 24,26,34 bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009.	canh tác sản xuất nuôi trồng thủy sản	2.336,8	
8	Đỗ Sơn Đăng	Thôn Phú Hào	DT đất thưng đào ven đê, thuộc xứ đồng Lò vôi cũ	thuộc bản đồ số 08 thửa đất số 24,26,34 bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009.	canh tác sản xuất nuôi trồng thủy sản	2.472,0	
9	Nguyễn Văn Mầu	Thôn Phú An	DT xứ đồng bến thánh điền	bản đồ số 08 thửa số 22, 19 bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009	để canh tác nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản	1.824,0	
10	Nguyễn Văn Hưng	Thôn Phú An	DT xứ đồng bến thánh điền	thửa 19,22 tờ 8 bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009	để canh tác sản xuất nông nghiệp trồng lúa, hoa màu	1.656,0	
11	Lê Văn Tuyển	Thôn Phú Tân	Đầu DT tại xứ đồng trại trâu	thuộc bản đồ số 01 thửa 11,12 bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009	để sản xuất trồng lúa	7.296,0	
12	Lê Văn Tuyển	Thôn Phú Tân	Đầu DT tại xứ đồng trại trâu	thửa 14, tờ bản đồ số 01 Bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009	Đất bùng Để trồng sen	2.000,0	
13	Trịnh Thị Tuyết (Luật)	Thôn Phú Tân	Dọc kênh điều hoà thuộc xứ đồng Thánh Điền	thuộc tờ bản đồ số 08 thửa 12,14,15,16 bản đồ địa chính vẽ năm 1992	Đất bùng Trồng sen	2.160,0	

	Hộ đầu đất	Địa chỉ	xứ đồng	Tờ, thửa	Mục đích sử dụng	Diện tích m2	Ghi chú
14	Nguyễn Văn Kim	Thôn Phú Bình	DT xứ đồng Chư mạ chiêm đa cả (cũ)	thuộc tờ bản đồ số 08 thửa 12,14,15,16 bản đồ địa chính vẽ năm 1992	Đất bưng Trồng sen	13.600,0	
15	Đinh Văn Sơn P	Thôn Phú Bình	Xứ đồng chư mạ chiêm khu đa cả cũ.	thửa 3,4 tờ bản đồ số 9 Bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009	Để nuôi thủy sản và phát triển nông nghiệp	7.596,0	313 đã kê khai nhận tiền đền bù GPMB năm
16	Đinh Thị Hải Âu	Thôn Phú Bình	DT xứ đồng Chư mạ khu đa cả	thửa 3 tờ bản đồ số 9 Bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009	Để nuôi thủy sản và phát triển nông nghiệp	5.400,0	313 đã kê khai nhận tiền đền bù GPMB năm
17	Lê Anh Tú	Thôn Phú Bình	DT xứ đồng Chư mạ khu đa cả	thửa 1,2 tờ bản đồ số 10 Bản đồ địa chính xã Khánh Phú đo vẽ năm 2009	Để nuôi thủy sản và phát triển nông nghiệp	3.200,0	
18	Vũ Duy Minh	Thôn Phú Hải	DT xứ đồng Ngòi 38	Thuộc tờ bản đồ số 9, thửa 07,08,10 bản đồ địa chính năm 2009	Để nuôi thủy sản và phát triển nông nghiệp	1.458,0	
19	Lê Văn Phương	Thôn Phú Hải	Đầu NS xã	Thuộc tờ bản đồ số 9, thửa 127 bản đồ địa chính năm 2009	Để nuôi thủy sản	110,0	0913115913
20	Nguyễn Văn Bằng	Thôn Phú Hải	Đầu NS xã	Thuộc tờ bản đồ số 8, thửa 120 bản đồ địa chính năm 2009.	Để nuôi thủy sản	213,7	
21	Đinh Văn Nhiên	Thôn Phú Hải	Đầu NS xã	đất ven đường GT thôn Phú Hải trước cửa nhà, thuộc tờ bản đồ số 9, bản đồ địa chính xã Khánh Phú	Để trồng cây hoa màu	38,0	
22	Lê Văn Phương	Thôn Phú Hải	Đầu NS xã	đất ven đê sông đáy, áp cống cây, thuộc tờ bản đồ số 6, bản đồ địa chính xã Khánh Phú năm 2009	Để trồng cây hoa màu	3.000,0	
	Tổng cộng (làm tròn)					67.758,5	

Người lập



Phạm Văn Kiêm



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Phan Như Ngoạn